

UBND TỈNH KIÊN GIANG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Kiên Giang, ngày 13 tháng 6 năm 2024

Số: 1872 /SYT-NVYD

V/v triển khai thực hiện
Kế hoạch số 168/KH-UBND
thực hiện Chương trình Phòng,

chống ma túy trong thanh,
thiếu niên đến năm 2030

TRUNG TÂM Y TẾ KIÊN GIANG
Số: 1872
ĐẾN Ngày: 13/6
Chuyên: ...
Lưu hồ sơ số: ...

Kính gửi: Cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Y tế.

Thực hiện Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc thực hiện Chương trình Phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên đến năm 2030 (đính kèm Kế hoạch);

Sở Y tế yêu cầu Thủ trưởng đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chỉ đạo khoa, phòng, đơn vị liên quan triển khai thực hiện một số nội dung cụ thể như sau:

- Tiếp tục phổ biến và thực hiện quyết liệt, hiệu quả các văn bản chỉ đạo liên quan công tác phòng, chống ma túy trong thanh thiếu niên: Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; Luật Thanh niên năm 2020; Chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021 - 2025;

- Phát huy vai trò và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, tỉnh tiên phong, gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên; trước hết không để bản thân và con em trong gia đình vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy;

- Bảo đảm chế độ thông tin, báo cáo đầy đủ, kịp thời, chính xác về cơ sở dữ liệu về phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên, phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước về phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên khi được yêu cầu;

- Lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên với thực hiện các chính sách, chương trình, hoạt động của ngành y tế khi có thể. Truyền thông, nâng cao nhận thức của người dân về tác hại của ma túy đối với thanh, thiếu niên;

- Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy; điều trị nghiện ma túy; quản lý chặt chẽ thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy và quản lý, hỗ trợ thanh, thiếu niên sau cai nghiện ma túy tái hòa nhập cộng đồng. Triển khai các giải pháp can thiệp giảm tác hại cho thanh, thiếu niên sử

dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy; nghiên cứu các giải pháp điều trị cho thanh, thiếu niên nghiện ma túy tổng hợp;

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát thực hiện quy định pháp luật về an toàn thực phẩm và phòng, chống tác hại của thuốc lá để phòng ngừa hoạt động ma túy "núp bóng" các loại thực phẩm, thuốc lá điện tử, thuốc lá thế hệ mới,....;

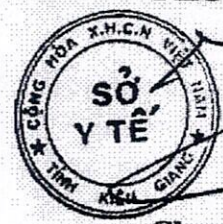
- Trung tâm Y tế các huyện, thành phố rà soát, bảo đảm cơ sở vật chất, nhân lực cho tuyến xã và công bố cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy, nhất là trạm y tế cấp xã để kịp thời phát hiện thanh, thiếu niên nghiện ma túy trên địa bàn và áp dụng các biện pháp cai nghiện ma túy phù hợp. Hướng dẫn điều trị cai nghiện ma túy cho cơ sở y tế tuyến xã.

Sở Y tế thông báo đến các cơ quan, đơn vị biết, thực hiện! *mlh*

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD và BGD, SYT;
- Trang VPĐT;
- Lưu: VT, mtchi.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Chung Tấn Thịnh

Số: 168 /KH-UBND

Kiên Giang, ngày 24 tháng 05 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình Phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên đến năm 2030

Thực hiện Quyết định số 140/QĐ-TTg ngày 02/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên đến năm 2030, UBND tỉnh Kiên Giang ban hành Kế hoạch Chương trình phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi tội phạm và tệ nạn ma túy trong thanh, thiếu niên; giảm số lượng thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy, vi phạm pháp luật về ma túy hằng năm, góp phần xây dựng thể hệ thanh, thiếu niên phát triển toàn diện; có lý tưởng cách mạng; có đạo đức, ý thức công dân, chấp hành pháp luật; có sức khỏe và lối sống lành mạnh; nâng cao vai trò, trách nhiệm của thanh, thiếu niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Kiểm chế tỷ lệ gia tăng; tiến tới giảm số lượng thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy so với năm trước. Bảo đảm quản lý chặt chẽ số lượng thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy, sau cai nghiện ma túy theo quy định. Đến năm 2025, trên 80% và năm 2030, trên 90% thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy có hồ sơ quản lý được tư vấn, khám sàng lọc, đánh giá, được giáo dục thay đổi hành vi, điều trị, cai nghiện ma túy thích hợp và thanh, thiếu niên sau cai nghiện ma túy, thanh, thiếu niên chấp hành xong án phạt tù về tội phạm ma túy được hỗ trợ dạy nghề, việc làm và các hoạt động hỗ trợ hòa nhập cộng đồng theo quy định pháp luật.

3. Hằng năm, làm giảm số vụ thanh, thiếu niên phạm tội về ma túy so với năm trước; các điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy liên quan đến thanh, thiếu niên được lau tranh, triệt xóa kịp thời và không để tái hình thành; trên 90% số vụ phạm tội về ma túy phát hiện liên quan đến thanh, thiếu niên được giải quyết, xét xử theo quy định.

4. Hằng năm, tổ chức Đoàn các cấp phát động phong trào thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động phòng, chống ma túy. Các tổ chức Đoàn xã, phường, thị trấn trọng điểm, phức tạp về ma túy xây dựng mô hình phòng, chống ma túy;

trong đó mỗi năm giúp đỡ, hỗ trợ để cảm hóa được ít nhất 01 thanh, thiếu niên sau cai nghiện ma túy hoặc thanh, thiếu niên chấp hành xong án phạt tù về tội phạm mua túy tái hòa nhập cộng đồng, có việc làm ổn định.

5. Hằng năm, ít nhất 70% cơ sở giáo dục bậc trung học cơ sở trở lên tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức về phòng, chống ma túy cho cán bộ, giáo viên, giảng viên, học sinh, sinh viên. Đến năm 2025, trên 80% và năm 2030, 100% cán bộ, giáo viên, giảng viên được tập huấn, trang bị kiến thức, kỹ năng phòng, chống ma túy để có đủ năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên

a) Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp thường xuyên quán triệt, lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên, gắn với thực hiện quyết liệt, hiệu quả Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; Luật Thanh niên năm 2020; Chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030; Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021 - 2025;

- Coi phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên là nội dung quan trọng, cấp bách trong tổng thể chiến lược quốc gia phòng, chống ma túy, phải được thực hiện quyết liệt, thường xuyên, kiên trì góp phần bảo vệ và phát huy vai trò của thanh, thiếu niên đối với sự phát triển bền vững của đất nước; trong đó phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng Công an, ngành giáo dục và tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh các cấp;

- Kết hợp chặt chẽ giữa phòng và chống; lấy phòng ngừa là chính, coi trọng phòng ngừa ngay từ gia đình, cơ sở giáo dục, tổ dân phố, khu dân cư, xã, phường, thị trấn. Chủ động, kịp thời phát hiện sớm và can thiệp sớm đối với thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy; kết hợp với tăng cường đấu tranh ngăn chặn tội phạm và tệ nạn ma túy xâm nhập vào thanh, thiếu niên.

b) Phát huy vai trò và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, tính tiên phong, gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên; trước hết không để bản thân và con em trong gia đình vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy. Thực hiện nghiêm chỉnh Quy định số 69-QĐ/TW ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, nhất là đối với trường hợp bản thân

người đứng đầu, cán bộ, đảng viên vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy hoặc thiếu trách nhiệm trong quản lý, giáo dục dẫn đến con em hoặc cấp dưới trực tiếp vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy.

c) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, nhất là giữa lực lượng Công an, Đoàn thanh niên các cấp, cơ sở giáo dục và các ban, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội; kết hợp với tăng cường vai trò, trách nhiệm của mỗi gia đình trong công tác phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên.

d) Bảo đảm chế độ thông tin, báo cáo đầy đủ, kịp thời, chính xác; xây dựng, cập nhật, khai thác cơ sở dữ liệu về phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên, phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước về phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên.

đ) Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về không gian mạng; thực hiện đồng bộ các giải pháp kiểm soát, ngăn chặn, xóa bỏ kịp thời các trang thông tin xấu độc, kích động, lôi kéo thanh, thiếu niên tham gia tội phạm và tệ nạn ma túy; các hội, nhóm trá hình, thông tin hướng dẫn điều chế, sản xuất, mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma túy trên không gian mạng.

e) Tăng cường đầu tư nguồn lực, hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác phòng, chống ma túy, cai nghiện ma túy, hỗ trợ thanh, thiếu niên sau cai nghiện ma túy, thanh, thiếu niên chấp hành xong án phạt tù về tội phạm ma túy tái hòa nhập cộng đồng. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực hợp pháp; phát huy hiệu quả Quỹ hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp và các nguồn vốn khác từ Chương trình hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp giai đoạn 2022 - 2030.

g) Lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên với thực hiện các chính sách, chương trình phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội, tạo công ăn việc làm, khắc phục tình trạng thiếu việc làm trong thanh niên.

h) Tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện công tác phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên tại các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục, địa phương.

2. Hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên

a) Rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy định pháp luật về an toàn thực phẩm; phòng, chống tác hại của thuốc lá, nhất là quản lý chặt chẽ các loại thuốc lá điện tử, thuốc lá núp nóng, thuốc lá thế hệ mới, shisha,... để phòng ngừa tình trạng ma túy "núp bóng", pha trộn, tẩm ướp vào các loại thực phẩm, thuốc lá,... xâm nhập vào thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên; hoàn thiện các cơ chế phối hợp liên ngành về phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên phù

hợp với thực tiễn, nhất là giữa lực lượng Công an với các cấp Đoàn thanh niên, ngành giáo dục và ban, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội có liên quan.

b) Nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung chế độ, chính sách hỗ trợ cho thanh, thiếu niên tham gia cai nghiện ma túy, tạo việc làm sau cai nghiện ma túy; xây dựng cơ chế đặc thù, chính sách tạo điều kiện, khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh tiếp nhận thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy; thanh, thiếu niên nghiện ma túy đang tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; thanh, thiếu niên sau cai nghiện ma túy và thanh, thiếu niên chấp hành xong án phạt tù vào làm việc.

3. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên

a) Tập trung tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức pháp luật về phòng, chống ma túy, cảnh báo trực diện cho thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên và phụ huynh về hậu quả, tác hại, hiểm họa của ma túy, nhất là ma túy tổng hợp, chất hướng thần, các loại ma túy "núp bóng", pha trộn, tẩm ướp vào thực phẩm, đồ uống, thuốc lá điện tử, thuốc lá thế hệ mới, shisha,...; phương thức, thủ đoạn lôi kéo thanh, thiếu niên tham gia vào hoạt động phạm tội và tệ nạn ma túy; cách thức nhận biết, kỹ năng phòng ngừa, chủ động tham gia tố giác và cung cấp thông tin về tội phạm, tệ nạn ma túy cho cơ quan chức năng.

b) Tổ chức tuyên truyền cá biệt tập trung vào nhóm đối tượng có nguy cơ cao như thanh, thiếu niên sau cai nghiện ma túy, không có công ăn việc làm, có tiền án, tiền sự; học sinh, sinh viên cá biệt; thanh, thiếu niên vùng dân tộc thiểu số, khu vực biên giới, vùng sâu, vùng xa; thanh, thiếu niên có hoàn cảnh đặc biệt khác.

c) Đa dạng hóa các hình thức, biện pháp tuyên truyền với nội dung dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện, phù hợp với từng nhóm đối tượng; kết hợp giữa truyền thông đại chúng với tuyên truyền trực tiếp đến từng gia đình, tổ dân phố, khu dân cư và các cơ sở giáo dục. Tổ chức các đợt cao điểm tuyên truyền phòng, chống ma túy cho thanh, thiếu niên hưởng ứng Tháng hành động phòng, chống ma túy (tháng 6), Ngày quốc tế phòng, chống ma túy và Ngày toàn dân phòng, chống ma túy (26 tháng 6); Tháng Thanh niên, Ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (26 tháng 3); Ngày Pháp luật Việt Nam (09 tháng 11).

d) Đẩy mạnh khai thác, sử dụng có hiệu quả các phương tiện truyền thông hiện đại và các thành tựu khoa học - công nghệ, nhất là internet, không gian mạng để tuyên truyền, tương tác trực tuyến giữa thanh, thiếu niên với cơ quan chức năng trong công tác phòng, chống ma túy.

u) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực, kiến thức và kỹ năng cần thiết cho đội ngũ tuyên truyền viên, cán bộ, giáo viên để làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy.

e) Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan thông tin, truyền thông, tổ chức Đoàn Thanh niên và trách nhiệm của ngành giáo dục. Lồng ghép nội dung tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy trong các hoạt động văn hóa, nghệ thuật thể dục, thể thao cho thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên tại địa bàn cơ sở và các cơ sở giáo dục. Xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân, đoàn viên, thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên tích cực tham gia công tác phòng, chống ma túy.

4. Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy; điều trị nghiện ma túy

a) Thường xuyên rà soát, thống kê, lập danh sách thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy và sau cai nghiện ma túy; bảo đảm có hồ sơ quản lý chặt chẽ và số thanh, thiếu niên nghiện ma túy được hỗ trợ tư vấn pháp lý và xã hội và cai nghiện phù hợp. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong công tác quản lý thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy; quản lý, tư vấn, cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy và quản lý thanh, thiếu niên sau cai nghiện.

b) Tăng cường vai trò, trách nhiệm, phối hợp thường xuyên, chặt chẽ giữa chính quyền địa phương và gia đình, lực lượng Công an, Đoàn Thanh niên, Y tế Lao động - Thương binh và Xã hội và các đoàn thể ở cơ sở trong công tác quản lý thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy và quản lý, hỗ trợ thanh, thiếu niên sau cai nghiện ma túy tái hòa nhập cộng đồng.

c) Chủ động phát hiện sớm và can thiệp sớm đối với thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy thông qua sàng lọc, kiểm tra đối với số thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên có nguy cơ cao tại các cơ sở giáo dục và trong cộng đồng, bảo đảm theo quy định Luật Phòng, chống ma túy. Triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa nghiện ma túy đối với nhóm thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy và thanh, thiếu niên có nguy cơ cao.

d) Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy, nhất là cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo hướng tạo điều kiện cho thanh, thiếu niên nghiện ma túy được tham gia cai nghiện ngay tại địa bàn cơ sở. Bảo đảm cơ sở vật chất, nhân lực cho các cơ sở cai nghiện công lập đáp ứng yêu cầu công tác cai nghiện cho người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi theo quy định.

đ) Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ phù hợp cho cán bộ quản lý, cán bộ thực hiện công tác tư vấn, điều trị, cai nghiện ma túy đối với thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy.

e) Bảo đảm công tác giáo dục phổ thông và đẩy mạnh công tác đào tạo, dạy nghề, hướng nghiệp cho thanh, thiếu niên tham gia cai nghiện ma túy tại các cơ sở cai nghiện phù hợp với từng lứa tuổi và nhu cầu thực tiễn. Xây dựng chính sách, mô hình tư vấn, hỗ trợ, giới thiệu việc làm, tạo việc làm, giới thiệu nguồn vốn vay cho thanh, thiếu niên sau cai nghiện lập nghiệp, hòa nhập cộng đồng tại các địa phương.

g) Xây dựng đường dây nóng về tư vấn cai nghiện ma túy, mạng lưới tư vấn, hỗ trợ về y tế, tâm lý, pháp luật, trợ giúp pháp lý, việc làm cho thanh, thiếu niên và gia đình có con em sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy tại các địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy.

5. Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật về ma túy nhằm ngăn chặn ma túy tác động đến thanh, thiếu niên

a) Các lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy, chủ công, nòng cốt là lực lượng Công an thường xuyên nắm, phân tích, đánh giá, nhận diện, dự báo chính xác tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật về ma túy, chủ động thực hiện và phối hợp triển khai các kế hoạch, biện pháp nghiệp vụ phòng ngừa, đấu tranh hiệu quả.

b) Tổ chức triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ nhằm kịp thời phát hiện, đấu tranh triệt phá các đường dây, tổ chức, băng nhóm, điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy liên quan đến thanh, thiếu niên, nhất là các hoạt động ma túy "núp bóng"; hoạt động mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy trong các cơ sở kinh doanh có điều kiện và dịch vụ nhạy cảm về an ninh trật tự; hoạt động mua bán, vận chuyển, lôi kéo, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy liên quan đến không gian mạng.

c) Nâng cao chất lượng công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố và công tác điều tra, xử lý tội phạm ma túy; thực hiện các chính sách trợ giúp pháp lý, thủ tục tố tụng hình sự thân thiện đối với người dưới 18 tuổi, nhất là liên quan đến các hành vi tổ chức, cưỡng bức, lôi kéo người dưới 18 tuổi sử dụng trái phép chất ma túy, chứa chấp người dưới 16 tuổi sử dụng trái phép chất ma túy.

d) Kiểm soát chặt chẽ các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy, không để tội phạm ma túy lợi dụng vào việc sản xuất, mua bán trái phép các chất ma túy. Tăng cường công tác quản lý nhà nước, quản lý địa bàn, quản lý các cơ sở kinh doanh có điều kiện và dịch vụ nhạy cảm về an ninh trật tự, các điểm, tụ điểm phức tạp xung quanh các cơ sở giáo dục, địa bàn tập trung đông thanh niên và công nhân

áo dọng tại các khu công nghiệp, cơ xuất, dự án xây dựng cơ sở, ... để phòng ngừa phát hiện, đấu tranh, xử lý nghiêm các hành vi mua bán, tổ chức sử dụng, lôi kéo thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên sử dụng trái phép chất ma túy.

đ) Thường xuyên tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức pháp luật, nghiệp vụ chuyên sâu, đặc thù cho điều tra viên, kiểm sát viên, thẩm phán về kỹ năng xử lý các vụ việc, vụ án về ma túy liên quan đến thanh, thiếu niên, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của đối tượng đấu tranh, xử lý.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với Tỉnh đoàn tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị, ban ngành, địa phương thực hiện Kế hoạch gắn với các chiến lược, chương trình lễ án, dự án khác của Chính phủ, Bộ, ngành và địa phương, nhất là liên quan đến lĩnh vực phòng, chống ma túy và phát triển thanh, thiếu niên.

b) Chủ động nắm, phân tích, đánh giá, nhận diện, dự báo chính xác tình hình triển khai các kế hoạch, phương án đấu tranh, triệt xóa các băng nhóm, tổ chức lũng đường dây tội phạm ma túy; các điểm, tụ điểm mua bán, tổ chức sử dụng, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy liên quan đến thanh, thiếu niên.

c) Thường xuyên kiểm tra, giám sát chặt chẽ các cơ sở kinh doanh có điều kiện và dịch vụ nhạy cảm về an ninh trật tự để phòng ngừa và kịp thời phát hiện, đấu tranh, xử lý các hành vi mua bán, tổ chức sử dụng, lôi kéo thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ chức kiểm duyệt, phát hiện, điều tra, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân giới thiệu, hướng dẫn sản xuất, điều chế ma túy tổng hợp, quảng cáo mua bán, lôi kéo thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy trên không gian mạng.

d) Định kỳ phối hợp rà soát, thống kê, lập danh sách thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy, sau cai nghiện ma túy để có biện pháp quản lý chặt chẽ ngay tại địa bàn cơ sở, nhất là quản lý về cư trú, kết hợp với tuyên truyền giáo dục, tư vấn, giúp đỡ tái hòa nhập cộng đồng; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và các hành vi vi phạm pháp luật. Cập nhật, khai thác cơ sở dữ liệu về tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy trong thanh, thiếu niên trên nền tảng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

đ) Tổ chức kiểm tra, sàng lọc, phát hiện việc sử dụng ma túy đối với số thanh, thiếu niên có nguy cơ cao trong cộng đồng thông qua công tác quản lý, theo dõi giám sát hoặc kết hợp với triển khai kế hoạch tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm theo chuyên đề thanh, thiếu niên điều khiển phương tiện giao thông mà trong cơ thể có chất ma túy, bảo đảm theo quy định pháp luật. Chủ động phối hợp chặt chẽ với S

Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Tòa án tỉnh trong công tác xác định tình trạng nghiện; áp dụng các biện pháp hỗ trợ tư vấn pháp lý và xã hội và cai nghiện phù hợp đối với thanh, thiếu niên nghiện ma túy.

e) Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện các chính sách tổ tụng hình sự thân thiện trong điều tra, xử lý các vụ án xâm hại người dưới 18 tuổi, nhất là liên quan đến các hành vi tố chức, cưỡng bức, lôi kéo người dưới 18 tuổi sử dụng trái phép chất ma túy, chứa chấp người dưới 16 tuổi sử dụng trái phép chất ma túy.

g) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, địa phương, cơ sở giáo dục tăng cường tuyên truyền phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên với nhiều hình thức phong phú, phù hợp với lứa tuổi; tập trung tuyên truyền trên không gian mạng, ứng dụng khoa học công nghệ, internet, hệ thống mạng xã hội.

h) Tổ chức đào tạo, dạy nghề, hướng nghiệp cho thanh, thiếu niên là các trại viên, học sinh, phạm nhân chấp hành án phạt tù liên quan đến tội phạm và vi phạm pháp luật về ma túy tại các trại tạm giam, nhà tạm giữ, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng do Công an quản lý. Nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh xây dựng các mô hình tư vấn, hỗ trợ, giới thiệu việc làm, tạo việc làm, giới thiệu nguồn vốn vay cho thanh, thiếu niên chấp hành xong án phạt tù lập nghiệp, ổn định cuộc sống.

i) Phối hợp với Tỉnh đoàn, Sở Giáo dục và Đào tạo, các ban, ngành, đoàn thể có liên quan hằng năm tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng tuyên truyền phòng, chống ma túy cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên ở các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục và các địa phương. Định kỳ kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; tham mưu UBND tỉnh báo cáo về Văn phòng Chính phủ và Bộ Công an theo quy định.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Tổ chức triển khai bộ tài liệu tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy cho học sinh (ngay sau khi các bộ tài liệu được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt). Tăng cường tuyên truyền cho học sinh, học viên (gọi chung là học sinh) và phụ huynh về nhận biết các chất ma túy, hậu quả, tác hại của ma túy, đặc biệt là ma túy tổng hợp, các chất gây nghiện, chất hướng thần, ma túy "núp bóng" các loại thực phẩm, đồ uống, thuốc lá điện tử, thuốc lá thế hệ mới, dưới các dạng như tem giấy, bùa lười, cỏ Mỹ,... qua đó nâng cao kỹ năng phòng tránh. Tiếp tục tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh ký cam kết theo quy định của ngành giáo dục.

b) Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục về phòng, chống ma túy cho học sinh; lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống ma túy vào chương trình, giáo dục, các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa. Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Tỉnh đoàn nghiên cứu mở rộng các hình thức tuyên

truyền, giáo dục phòng, chống ma túy. Tổ chức các hoạt động thực tế cho học sinh, sinh viên như tham dự các phiên tòa điểm, phiên tòa giả định, tham quan các cơ sở cai nghiện ma túy, trại tạm giam.

c) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng về phòng, chống ma túy cho cán bộ, giáo viên để nâng cao năng lực thực hiện các hoạt động tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy cho học sinh.

d) Tổ chức kiểm tra, khảo sát, đánh giá thực trạng tình hình tệ nạn ma túy và công tác phòng, chống ma túy tại các cơ sở giáo dục để đề ra giải pháp tổng thể, phù hợp. Tăng cường công tác quản lý học sinh; chủ động rà soát, phát hiện học sinh liên quan đến tội phạm và tệ nạn ma túy để kịp thời phối hợp với các cơ quan có liên quan có giải pháp giáo dục, quản lý và xử lý theo quy định. Xây dựng mô hình cung cấp, tiếp nhận thông tin tố giác về tệ nạn ma túy liên quan đến học sinh trong các cơ sở giáo dục.

đ) Chỉ đạo xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch, quy chế phối hợp giữa các cơ sở giáo dục, lực lượng Công an, chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội và gia đình trong công tác quản lý học sinh; phòng, chống ma túy trong các cơ sở giáo dục; xây dựng mô hình "Trường học không ma túy"; bảo đảm môi trường giáo dục, học tập an toàn, văn minh trong các cơ sở giáo dục, khu ký túc xá, khu nhà trọ ngoại trú của học sinh và khu vực xung quanh các cơ sở giáo dục để phòng ngừa tội phạm và tệ nạn ma túy xâm nhập vào học sinh.

e) Tổ chức triển khai Chương trình gắn với Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 23/3/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Dự án "Tăng cường năng lực phòng, chống ma túy trong trường học đến năm 2025" trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

3. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, tổ chức Đoàn trong lực lượng phối hợp cơ quan, đơn vị, Tổ chức Đoàn nơi đóng quân đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy cho thanh, thiếu niên; xây dựng, nhân rộng các mô hình thanh, thiếu niên xung kích tham gia phòng, chống ma túy ở khu vực biên giới.

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Tham mưu, đề xuất tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực bảo đảm điều kiện cai nghiện ma túy tại Cơ sở cai nghiện ma túy đã chức năng tỉnh; thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, học văn hóa cho người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi và thanh, thiếu niên nghiện ma túy theo quy định. Tổ chức đào tạo, dạy nghề, hướng nghiệp cho thanh, thiếu niên tham gia cai nghiện ma túy phù hợp với từng lứa tuổi.

b) Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy và triển khai thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng bằng thuốc Cedemex.

c) Xây dựng các mô hình tư vấn, hỗ trợ, giới thiệu việc làm, tạo việc làm, giới thiệu nguồn vốn vay cho gia đình có thanh, thiếu niên sau cai nghiện ma túy lập nghiệp, hòa nhập cộng đồng; giới thiệu, định hướng cho thanh, thiếu niên nghiện ma túy đang tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế và sau cai nghiện ma túy được tiếp cận, tham gia các mô hình làm kinh tế, sản xuất kinh doanh tại các địa phương.

d) Phối hợp với các sở, ngành liên quan tăng cường công tác tuyên truyền về chính sách hỗ trợ cho vay tín dụng dành cho người nghiện ma túy, người sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng được học nghề, sản xuất kinh doanh và vận động doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh xây dựng, phát triển các mô hình tạo công ăn, việc làm cho thanh, thiếu niên sau cai nghiện ma túy.

đ) Tham mưu, đề xuất xây dựng đường dây nóng về tư vấn cai nghiện ma túy, mạng lưới tư vấn, hỗ trợ y tế, tâm lý, pháp lý, việc làm cho thanh, thiếu niên và gia đình có con em sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy tại các địa bàn cơ sở trọng điểm, phức tạp về ma túy.

e) Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực về chuyên môn nghiệp vụ phù hợp cho cán bộ quản lý, cán bộ thực hiện công tác tư vấn, điều trị, cai nghiện ma túy đối với thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tư vấn, cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy cho thanh, thiếu niên nghiện ma túy, sau cai nghiện ma túy.

5. Sở Y tế

a) Chi đạo, hướng dẫn Trung tâm Y tế địa phương rà soát, bảo đảm cơ sở vật chất, nhân lực cho tuyến xã và công bố cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy, nhất là trạm y tế cấp xã để kịp thời phát hiện thanh, thiếu niên nghiện ma túy tại địa bàn cơ sở và áp dụng các biện pháp cai nghiện ma túy phù hợp. Hướng dẫn điều trị cai nghiện ma túy cho cơ sở y tế tuyến xã.

b) Triển khai các giải pháp can thiệp giảm tác hại cho thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy; nghiên cứu các giải pháp điều trị cho thanh, thiếu niên nghiện ma túy tổng hợp.

c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát thực hiện quy định pháp luật về an toàn thực phẩm và phòng, chống tác hại của thuốc lá để phòng ngừa hoạt động ma túy "núp bóng" các loại thực phẩm, thuốc lá điện tử, thuốc lá thế hệ mới,...

a) Chỉ đạo cơ quan báo chí tăng nơi lượng và đa dạng các hình thức, nội dung truyền thông về phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên trên các phương tiện thông tin đại chúng và trên không gian mạng. Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương chủ động định hướng, cung cấp thông tin chính xác, kịp thời cho báo chí và các phương thức truyền thông khác về công tác phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên.

b) Phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh tăng cường kiểm soát, xác thực các tài khoản trên mạng xã hội; quản lý dịch vụ internet và thông tin trên mạng để phòng ngừa, kiến nghị các cơ quan, tổ chức có liên quan đấu tranh, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân giới thiệu, hướng dẫn trồng cây có chứa chất ma túy, sản xuất, điều chế ma túy tổng hợp; quảng cáo mua bán, lôi kéo thanh, thiếu niên sử dụng trái phép các chất ma túy và tham gia các hoạt động phạm và tệ nạn ma túy trên không gian mạng.

7. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ngành liên quan trình đề xuất bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

8. Sở Công Thương

Phối hợp Cục Quản lý thị trường và các lực lượng chức năng (Công an, Hải quan,...) tăng cường công tác nắm tình hình, kiểm tra, phát hiện, xử lý các mặt hàng thực phẩm, đồ uống, thảo mộc,... không rõ nguồn gốc, không có hóa đơn chứng từ hợp pháp có nguy cơ “núp bóng” ma túy.

9. Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch

a) Chỉ đạo triển khai lồng ghép công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy trong thanh thiếu niên vào các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, du lịch; phát huy hệ thống văn hóa ở cơ sở, tổ chức sân chơi bổ ích, lành mạnh cho thanh, thiếu niên, gắn với phong trào xây dựng ấp, tổ nhân dân tự quản văn hóa.

b) Tăng cường công tác quản lý, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra các hoạt động dịch vụ văn hóa, thể thao, du lịch nhằm phòng ngừa, không để thanh, thiếu niên lợi dụng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và các hoạt động liên quan đến tội phạm và tệ nạn ma túy.

10. Sở Nội vụ

Hướng dẫn, đôn đốc các sở, ngành cấp tỉnh và UBND huyện, thành phố tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình số 491/CTr-UBND ngày 16/11/2021 của UBND tỉnh phát triển thanh niên tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021-2030. Phối hợp với Công an tỉnh và cơ quan liên quan rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, chính sách, pháp luật về thanh niên, thiếu niên phù hợp với thực tiễn, yêu cầu công tác phòng, chống ma túy theo từng giai đoạn.

11. Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh

a) Nâng cao chất lượng xem xét, giải quyết hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc người từ đủ 12 đến dưới 18 tuổi. Phối hợp xây dựng chỉ tiêu, thu thập thông tin thống kê và chia sẻ thông tin về tình hình người dưới 18 tuổi phạm tội về ma túy và đưa người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Thường xuyên tổ chức các phiên tòa giả định, phiên tòa rút kinh nghiệm góp phần nâng cao chất lượng xét xử và hiệu quả công tác tuyên truyền phòng ngừa tội phạm ma túy trong thanh, thiếu niên.

b) Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ chuyên sâu, đặc thù cho kiểm sát viên, thẩm phán về kỹ năng xử lý các vụ việc, vụ án về ma túy có liên quan đến thanh, thiếu niên, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của đối tượng đấu tranh, xử lý.

12. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh Kiên Giang

Chỉ đạo, giám sát Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, chính quyền địa phương và các sở, ngành liên quan triển khai Chương trình tín dụng dành cho thanh, thiếu niên sau cai nghiện ma túy để được học nghề, sản xuất kinh doanh, tái hòa nhập cộng đồng và hỗ trợ cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh xây dựng, phát triển các mô hình tạo công ăn, việc làm cho thanh, thiếu niên sau cai nghiện ma túy, thanh, thiếu niên chấp hành xong án phạt tù vào làm việc theo quy định, hướng dẫn của Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam.

13. Đề nghị Tỉnh đoàn

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch chỉ đạo Đoàn Thanh niên các cấp phát huy vai trò xung kích, phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an, ngành giáo dục và các ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

b) Cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch thành chỉ tiêu trong chương trình công tác Đoàn, công tác Đội, các phong trào thanh, thiếu niên hàng năm của các cấp Đoàn thanh niên; đưa vào kế hoạch kiểm tra, giám sát định kỳ, kịp thời phát hiện, xây dựng, nhân rộng các mô hình, cách làm hay, sáng tạo trong công

tác phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên; tổ chức tuyên dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên.

c) Huy động nguồn lực, phát huy hiệu quả Quỹ hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp và các nguồn vốn khác từ Chương trình hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp giai đoạn 2022 - 2030 phục vụ triển khai Chương trình.

d) Chủ trì xây dựng kế hoạch thực hiện Dự án 1: “Tăng cường công tác truyền thông về phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên” và Dự án 2: “Triển khai các Đội Thanh niên xung kích tham gia phòng, chống ma túy tại địa bàn cơ sở” sau khi Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xây dựng xong và được phê duyệt triển khai thực hiện.

14. Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang, Báo Kiên Giang

Đa dạng hóa các hình thức, nội dung thông tin tuyên truyền; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, thông điệp tuyên truyền về phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên; tăng thời lượng, tần suất phát sóng vào khung giờ có nhiều người theo dõi các nội dung tuyên truyền pháp luật về phòng, chống ma túy, tác hại của ma túy đối với giới trẻ, gương điển hình, mô hình phòng, chống ma túy, cai nghiện ma túy hiệu quả trong thanh, thiếu niên,...

Đẩy mạnh sản xuất các “Câu chuyện cảnh giác” trên sóng truyền hình; “Câu chuyện hoàn lương” trên sóng phát thanh. Tổ chức các câu chuyện truyền thanh phòng, chống ma túy trong học đường.

15. Các sở, ban, ngành còn lại căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên đến năm 2030 đồng thời có trách nhiệm tham gia phối hợp triển khai, thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

16. UBND các huyện, thành phố

a) Xây dựng kế hoạch, trong đó xác định chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch hàng năm, gửi về Công an tỉnh để theo dõi, tổng hợp chung.

b) Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các chương trình, dự án liên quan đến lĩnh vực phòng, chống ma túy trong thanh thiếu niên do địa phương quản lý theo quy định. Tổ chức lồng ghép việc thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống ma túy với các chương trình kinh tế - xã hội khác.

c) Có Kế hoạch phân bổ kinh phí thực hiện Kế hoạch đúng mục đích, hiệu quả. Đồng thời, tổ chức huy động các nguồn lực tài chính hợp pháp khác để thực hiện Kế hoạch.

d) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện; báo cáo kết quả với Công an tỉnh về tình hình thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn theo nội dung và thời gian quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành liên quan tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch; xây dựng báo cáo kết quả thực hiện; kịp thời báo cáo đề xuất điều chỉnh các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình cho phù hợp với tình hình thực tế; tham mưu UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo 138 tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch và đề xuất nhiệm vụ thời gian tiếp theo.

2. Các sở, ban, ngành được phân công ở Phần III xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch; tổ chức xây dựng và phối hợp triển khai kế hoạch thực hiện các Dự án trong Chương trình. Định kỳ (6 tháng và hàng năm), sơ kết giữa kỳ (năm 2026) và tổng kết Chương trình có báo cáo gửi về Công an tỉnh để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Văn phòng Chính phủ và Bộ Công an.

3. Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo khả năng cân đối, được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của các sở, ban, ngành triển khai thực hiện các đề án, dự án trên cơ sở được phê duyệt; kinh phí thực hiện ở địa phương do ngân sách địa phương bố trí và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác. Việc quản lý và sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các sở, ban, ngành phản ánh về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) để xem xét, giải quyết. / *T. Quil*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- LĐVP;
- Phòng KGVX;
- Lưu: VT, vttkiểu.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Lưu Trung
Nguyễn Lưu Trung



PHIẾU GIẢI QUYẾT VĂN BẢN ĐẾN

Số: 18.721/ST-... ngày: 13 tháng 6 năm 2024

1. Ý kiến của lãnh đạo cơ quan, tổ chức

- Giao đơn vị, cá nhân chủ trì;
- Giao các đơn vị, cá nhân tham gia phối hợp giải quyết văn bản đến (nếu có);
- Thời hạn giải quyết đối với mỗi đơn vị, cá nhân (nếu có);
- Ngày, tháng, năm cho ý kiến phân phối, giải quyết



KT/GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Trần Thị Thu Liệt

2. Ý kiến của lãnh đạo Khoa, Phòng

- Giao cho cá nhân; thời hạn giải quyết đối với cá nhân (nếu có);
- Ngày, tháng, năm cho ý kiến

3. Ý kiến đề xuất của người giải quyết.

- Ý kiến đề xuất giải quyết văn bản đến của cá nhân;
- Ngày, tháng, năm đề xuất ý kiến